

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 03/2021/HS-PT

Ngày 05 - 02 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Loan

*Các Thẩm phán:* Ông Hoàng Đức Trường

Bà Hoàng Thị Vân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:**  
Ông An Viết Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 05/02/2021, tại Hội trường xét xử hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, xét xử phúc thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số 45/2020/TLPT-HS ngày 29/12/2020 đối với bị cáo Đặng Văn T do có kháng cáo của bị cáo Đặng Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Đặng Văn T, sinh ngày 13/5/2002 tại huyện V, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện V, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn L, sinh năm 1964 và bà Lý Thị Đ, sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/9/2020 đến ngày 28/9/2020 được tại ngoại, hiện nay đang chấp hành Quyết định cho bảo lãnh số 366/2020/HSST-QĐ ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang; có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn T:** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Hà Giang; có mặt.

**- Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Đặng Văn G; người đại diện theo pháp luật của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.**

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 02/7/2020 Đặng Văn G, sinh năm 2001, do đã uống nhiều bia nên không điều khiển được xe mô tô, G đã đưa chìa khóa và xe mô tô BKS 23H1 - 191.06 nhãn hiệu YAMAHA màu sơn trắng - đen cho Đặng Văn T, sinh năm 2002, điều khiển (*trước khi giao xe Đặng Văn G biết rõ Đặng Văn T chưa có giấy phép lái xe và đã uống bia*). Sau đó T điều khiển xe mô tô chở sau là Đặng Văn G, Đặng Văn C và Lý Văn T đi từ trung tâm thị trấn V về nhà ở thôn B, xã Q, huyện V. Khi đến Km 22 + 500 quốc lộ 2 đường Hà Giang - Tuyên Quang (*thuộc tổ 12, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Giang*) do không làm chủ được phương tiện nên đã đâm xuống ao ngay cạnh đường quốc lộ 2. Hậu quả Đặng Văn C chết trên đường đi cấp cứu, Đặng Văn T, Đặng Văn G và Lý Văn T bị thương, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết luận định giá tài sản ngày 07/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V định giá: 01 xe mô tô biển kiểm soát 23H1 - 191.06 giá trị thiệt hại do tai nạn giao thông là 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*).

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn hồi 20 giờ 36 phút, ngày 02/7/2020 của Công an huyện V thể hiện Đặng Văn T trong hơi thở có nồng độ cồn 0,489 miligam/lít khí thở.

Kết luận giám định số 227/KL-PC09 ngày 16/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Trong mẫu máu thu của Đặng Văn C, sinh năm 2001, trú tại thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Hà Giang gửi giám định có Ethanol (*cồn*) trong máu là 165,104mg/100ml.

Kết luận giám định mô bệnh học số 4955/C09-TT1 ngày 26/8/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định đối với Đặng Văn C kết luận: Hình ảnh phổi tổn thương ngạt nước, các tạng khác xung huyết.

Kết luận giám định hóa pháp số 327/333/442/20/ĐC ngày 31/7/2020 của Viện pháp y quốc gia Bộ Y tế kết luận: Trong mẫu phủ tạng và chất chứa dạ dày Đặng Văn C, sinh năm 2001 do Cơ quan CSĐT Công an huyện V gửi đến giám định có tìm thấy Ethanol trong mẫu chất chứa dạ dày. Không tìm thấy các chất độc trong mẫu phủ tạng và chất chứa dạ dày.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 210/KLPY-PC09 ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận nguyên nhân chết của Đặng Văn C do ngạt nước.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 17/11/ 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Văn T 45 (*bốn mươi lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án phạt tù (*được khấu trừ thời hạn tạm giam từ*

ngày 03/9/2020 đến ngày 28/9/2020).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn G, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Ngày 20/11/2020, bị cáo Đặng Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo, bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là đúng người, đúng tội; tuy nhiên xử phạt bị cáo 45 tháng tù là cao và nghiêm khắc, vì những lý do: bị cáo phạm tội lần đầu, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu cho gia đình bị hại Đặng Văn C; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, thiếu hiểu biết về pháp luật, là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được về với gia đình, trở thành người có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm nhân dân tỉnh Hà Giang thực hành quyền công tố kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về nội dung kháng cáo của bị cáo T thấy rằng, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; trong quá trình giải quyết phúc thẩm, đại diện bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T; do đó cần chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đối với nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo, bị cáo bị xét xử theo 02 tình tiết định khung hình phạt, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; do đó không chấp nhận nội dung xin được hưởng án treo của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo về giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, sửa Bản án sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang theo hướng:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 36 đến 38 tháng tù.

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Phát biểu quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo T: Nhất trí với kết luận của Kiểm sát viên về giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T; tuy

nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

*Ý kiến tranh luận của bị cáo Đặng Văn T:* Nhất trí với Kết luận của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

*Lời nói sau cùng của bị cáo T:* Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình để giúp đỡ gia đình.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đặng Văn T có đơn kháng cáo theo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo T được chấp nhận xem xét.

[2] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo T, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Đặng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội. Ngày 02/7/2020, do Đặng Văn G đã uống nhiều bia không điều khiển được xe mô tô nên đưa chìa khóa cho T điều khiển xe máy dù biết T chưa có giấy phép lái xe và đã uống bia; bị cáo T đã điều khiển xe mô tô BKS 23H1 - 191.06 nhãn hiệu YAMAHA màu sơn trắng - đen chở sau là Đặng Văn G, Đặng Văn C và Lý Văn T đi từ trung tâm thị trấn V về nhà ở thôn B, xã Q, huyện V. Khi đến Km 22 + 500 quốc lộ 2 đường Hà Giang - Tuyên Quang do không làm chủ được phương tiện đã đâm xuống ao ngay cạnh đường quốc lộ 2. Hậu quả Đặng Văn C chết trên đường đi cấp cứu, Đặng Văn T, Đặng Văn G, Lý Văn T bị thương.

[2] Bị cáo Đặng Văn T điều khiển phương tiện giao thông là xe máy trong hơi thở có nồng độ cồn 0,489 miligam/lít khí thở, vượt quá quy định, không có giấy phép lái xe, vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo Đặng Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn và sự hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ; Bản án sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang xét xử bị cáo Đặng Văn T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 3 năm đến 10 năm tù là đúng người, đúng tội, không oan; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

[3] Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo T, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá và xem xét đầy đủ đến tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia

đình người bị hại, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống trong vùng điều kiện kinh tế - văn hóa khó khăn, thuộc hộ nghèo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đúng quy định. Tuy nhiên, khi bị cáo G uống bia không điều khiển được phương tiện giao thông là xe máy, G đã đưa xe máy cho T điều khiển chở G, biết được T không có giấy phép lái xe và cũng đã uống bia cùng với G; bị hại Đặng Văn C và Lý Văn T cũng có mặt và biết T không có Giấy phép lái xe và cùng uống bia với C và T nhưng vẫn lên xe máy để cho bị cáo T chở vượt số người quy định trên xe máy, đây cũng là một trong những nguyên nhân bị cáo T không làm chủ được phương tiện, dẫn tới gây tai nạn cũng có một phần lỗi của bị hại, cấp sơ thẩm chưa nhận định xem xét. Mặt khác trong quá trình giải quyết phúc thẩm, đại diện bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương và cho rằng, hiện nay bố của bị cáo T bị tàn tật, không lao động được, bị cáo T là con một, là lao động chính trong gia đình, tuổi đời còn rất trẻ, mới bước vào độ tuổi người thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây là những tình tiết mới để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật; do đó cần chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn T.

[4] Về nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, xét thấy: Bị cáo T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử theo 2 tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; để nhằm hạn chế các vụ tai nạn giao thông do lỗi của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông gây ra, cần thiết áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự về tù có thời hạn, có mức án phù hợp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với tội phạm này; do đó kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo T không được Hội đồng xét xử chấp nhận; đây cũng là lập luận để chấp nhận quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang về sửa Bản án sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang theo hướng chấp nhận đơn kháng cáo về giảm hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn T; không chấp nhận quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo T được Hội đồng xét xử chấp nhận, do đó bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn G, án phí hình sự sơ thẩm của Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Văn T 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù (*được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 03/9/2020 đến ngày 28/9/2020*).

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn G, án phí hình sự sơ thẩm của Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hà Giang;
- PV 06 Công an tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện V;
- TAND huyện V;
- CQTHA Hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS huyện V;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Thị Thanh Loan**

